

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 41/2019/HNGĐ-PT
Ngày: 24 - 10 - 2019
V/v Tranh chấp thay đổi người trực
tiếp nuôi con sau khi ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn A Đam

Các Thẩm phán: Ông Hồ Minh Tấn
Bà Nguyễn Thị Hiền

- Thư ký phiên tòa: Tăng Thị Nhớ là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Ông Trương Minh Bạch - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 10 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 45/2019/TLPT-HNGĐ ngày 30 tháng 9 năm 2019 về việc “*Tranh chấp thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn*”.

Do bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số:180/2019/HNGĐ-ST ngày 21 tháng 8 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Đầm D bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số:44/2019/QĐ-PT ngày 08 tháng 10 năm 2019 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh Huỳnh Văn Th, sinh năm 1990; Cư trú tại: Ấp Mỹ Đ, xã Đông Th, huyện Cái N, tỉnh Cà Mau (có mặt).

- *Bị đơn:* Chị Nguyễn Phương T, sinh năm 1992; Cư trú tại: Ấp Ngã O, xã Quách Ph, huyện Đầm D, tỉnh Cà Mau (có mặt).

- *Người kháng cáo:* Chị Nguyễn Phương T – Bị đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- *Anh Huỳnh Văn Th là nguyên đơn trình bày:* Theo Quyết định số 50/2019/QĐST-HNGĐ ngày 04/4/2019 của Tòa án nhân dân huyện Cái Nước thì về phần con chung tên Huỳnh Nhã V, sinh ngày 30/5/2017 anh đồng ý giao cho chị T tiếp tục nuôi anh nghĩ cháu V còn nhỏ rất cần sự quan tâm, chăm sóc của người mẹ. Nhưng hiện tại anh biết chị T không phải là người trực tiếp nuôi cháu V gần

03 tháng nay, chị T gửi cháu V cho ông bà ngoại nuôi, còn chị T đi đâu anh không rõ. Ngoài ra, khi anh đến thăm cháu V thì ông bà ngoại của cháu cố tình ngăn cản không cho anh thăm cháu V.

Hiện cháu V còn nhỏ rất cần sự quan tâm, chăm sóc của cha và mẹ để được phát triển toàn diện về thể chất, tinh thần, trí tuệ, đạo đức. Nhưng, do bất đồng quan điểm nên anh và chị T đã ly hôn, đây sự thiệt thòi rất lớn cho cháu V, do đó để bù đắp phần nào cho cháu thì cha mẹ phải dành nhiều thời gian để quan tâm, chăm sóc cháu. Việc chị T gửi con cho người khác nuôi là không đảm bảo điều kiện nuôi con, không phù hợp với lợi ích của con.

Hiện nay anh có điều kiện kinh tế ổn định thu nhập từ ruộng tằm, thu phí bến phà. Mặt khác, nhà anh ở gần trường học, gần chợ và gần cơ sở chăm sóc sức khỏe nên đảm bảo điều kiện nuôi con, giúp con được vui chơi, chăm sóc sức khỏe để con anh được phát triển bình thường về thể chất và tinh thần.

Từ những lý do nêu trên, nay anh yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Đầm D giải quyết cho anh được giành quyền trực tiếp nuôi cháu V.

- *Tại ý kiến giải trình ngày 10/7/2019, chị Nguyễn Phương T là bị đơn trình bày:* Chị được quyền nuôi con, có đủ điều kiện nuôi con, hơn nữa cháu V mới 26 tháng tuổi nên cần sự chăm sóc của người mẹ.

Tại bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số:180/2019/HNGĐ-ST ngày 21 tháng 8 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Đầm D quyết định:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; Điều 5; Điều 91; Điều 147 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 84; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình; khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Huỳnh Văn Th.

1. Buộc chị Nguyễn Phương T phải có nghĩa vụ giao cháu Huỳnh Nhã V, sinh ngày 30/5/2017 cho anh Huỳnh Văn Th trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Chị Nguyễn Phương T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con, không ai được cản trở.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về án phí, quyền kháng cáo của các đương sự theo quy định.

Ngày 28/8/2019, chị Nguyễn Phương T có đơn kháng cáo bản án sơ thẩm, yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm cho chị được tiếp tục được quyền nuôi cháu Huỳnh Nhã V.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Chị T giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa phát biểu: Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử tiến hành đúng quy định pháp luật tố tụng dân sự; các đương sự chấp hành đúng với quyền và nghĩa vụ theo pháp luật quy định. Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự: Chấp nhận kháng cáo của chị T, sửa bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Xét kháng cáo của chị Nguyễn Phương T yêu cầu được tiếp tục nuôi cháu Huỳnh Nhã V, Hội đồng xét xử xét thấy: Theo Quyết định số: 50/2019/QĐST-HNGĐ ngày 04/4/2019 của Tòa án nhân dân huyện Cái Nước về việc Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự thì về con chung anh Th thống nhất giao cháu V cho chị T tiếp tục nuôi dưỡng, anh Th cấp dưỡng nuôi con 700.000đ/tháng; anh Th có quyền thăm nom con, không ai được cản trở.

Ngày 19/6/2019, anh Th khởi kiện chị T yêu cầu được trực tiếp nuôi cháu V, với lý do: Khi ly hôn anh thấy con còn nhỏ nên anh có thỏa thuận với chị T là giao con cho chị T trực tiếp nuôi, nhưng nay chị T không trực tiếp nuôi cháu V, chị T giao cháu V cho cha mẹ ruột của chị nuôi, còn chị T đi đâu anh không biết. Mặt khác, trong quá trình cháu V sống với ông bà ngoại thì anh có đến thăm, nhưng ông bà ngoại cháu V ngăn cản, không cho anh thực hiện quyền thăm nom, dạy bảo con chung sau khi ly hôn như pháp luật quy định. Hiện nay anh đảm bảo các điều kiện để được trực tiếp nuôi cháu V, anh Th yêu cầu được nuôi cháu V khi nào chị T về anh sẽ giao cháu V lại cho chị T nuôi dưỡng.

Chị T không đồng ý theo yêu cầu khởi kiện của anh Th là giao cháu V cho anh Th trực tiếp nuôi dưỡng, bởi cháu V còn rất nhỏ (mới hơn 28 tháng tuổi) rất cần sự chăm sóc, nuôi dưỡng từ người mẹ, chị T cho rằng chị có đi thành phố Hồ Chí Minh để khám bệnh và đi thăm bà con trong thời gian ngắn, không có đi làm xa rời khỏi địa phương, thời gian qua cháu V sống cùng chị thì sức khỏe của cháu vẫn ổn định, phát triển bình thường. Hiện nay chị T trực tiếp làm nghề mua bán hàng trên mạng và cùng cha, mẹ ruột nuôi trồng thủy sản, có thu nhập ổn định, đủ điều kiện nuôi dưỡng cháu V. Nay anh Th yêu cầu được trực tiếp nuôi cháu V, chị không đồng ý.

Theo lời trình bày của các đương sự và các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án thấy rằng: Hồ sơ vụ án thể hiện có xác nhận của chính quyền địa phương là chị T, không có ở địa phương và giao con cho ông, bà ngoại là ông Nguyễn Quốc V và bà Hồng Kim H nuôi dưỡng, anh Th cung cấp chứng cứ thể hiện có điều kiện kinh tế đảm bảo việc nuôi con. Do đó, án sơ thẩm quyết định giao cháu V cho anh Th nuôi dưỡng là có căn cứ. Tuy nhiên, tại phiên tòa phúc thẩm chị T cho rằng hiện tại

chị đang ở nhà cha, mẹ ruột và trực tiếp nuôi dưỡng cháu V. Lời trình bày của chị T phù hợp với lời trình bày của ông Võ Chí C người gần nhà chị T, cụ thể trong biên bản ghi lời trình bày ngày 22/10/2019 của Tòa án tỉnh Cà Mau thì ông Công cho rằng chị T đang ở địa phương, ở cùng nhà với cha, mẹ ruột và trực tiếp nuôi dưỡng cháu V, điều kiện của chị T đảm bảo nuôi dưỡng cháu V, hiện cháu V phát triển ổn định, sức khỏe tốt. Cho thấy hiện tại chị T đang sống cùng gia đình cha, mẹ ruột và trực tiếp nuôi con chưa đủ 36 tháng tuổi.

Theo quy định của khoản 3 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình có quy định cụ thể: *“Con dưới 36 tháng tuổi được giao cho mẹ trực tiếp nuôi, trừ trường hợp người mẹ không đủ điều kiện để trực tiếp trông nom, chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục con...”* và điểm b, khoản 2, Điều 84 đã quy định về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn cụ thể, việc thay đổi người trực tiếp nuôi con phải có một trong các căn cứ sau: *“... người trực tiếp nuôi con không đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con”*.

Từ các quy định trên thấy rằng: Thời điểm hiện tại cháu V chỉ mới được hơn 28 tháng tuổi, lại là con gái nên rất cần sự chăm sóc của người mẹ để đảm bảo sự phát triển về thể chất, tâm sinh lý; Trong quá trình giải quyết vụ án anh Phương và chị T không thỏa thuận được việc ai là người nuôi con; hiện tại chị T không có đi làm xa, chị T vẫn ở nhà cha, mẹ ruột và trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu V. Do đó, không có căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Th về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn, có căn cứ chấp nhận kháng cáo của chị Nguyễn Phương T, giao cháu V cho chị T tiếp tục chăm sóc nuôi dưỡng. Sửa bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 180/2019/HNGĐ-ST ngày 21 tháng 8 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Đầm D.

[2]. Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau phù hợp với những nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận toàn bộ.

[3]. Án phí hôn nhân gia đình phúc thẩm: Do chấp nhận kháng cáo nên chị T không phải chịu án phí phúc thẩm, đã dự nộp tạm ứng được nhận lại toàn bộ.

[4]. Những quyết định khác của án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không giải quyết; có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 308, Điều 309 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 56, Điều 81 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình; Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Chấp nhận kháng cáo của chị Nguyễn Phương T.

Sửa Bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số: 180/2019/HNGĐ-ST ngày 21 tháng 8 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Đầm D, tỉnh Cà Mau.

Tuyên xử:

1. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Huỳnh Văn Th.
2. Chị Nguyễn Phương T được tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Huỳnh Nhã V, sinh ngày 30/5/2017.

Anh Huỳnh Văn Th có quyền, nghĩa vụ thăm nom con, không ai được cản trở.

3. Về án phí

3.1. Anh Huỳnh Văn Th phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm đối với số tiền 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng). Ngày 19 tháng 6 năm 2019 anh Th có dự nộp số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng theo Biên lai số 0009511 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm D được chuyển thu án phí.

3.2. Chị Nguyễn Phương T không phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

3.3. Án phí hôn nhân gia đình phúc thẩm: Chị T không phải chịu, ngày 28/8/2019 chị T có dự nộp 300.000 đồng theo Biên lai thu tiền số 0009823 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm D được nhận lại toàn bộ.

Các quyết định khác của án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Tòa án nhân dân huyện Đầm D;
- Chi cục THADS huyện Đầm D;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn;
- Lưu VT(TM:TANDTCM).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn A Đam